TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HS-ST
Ngày 18/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Anh Tuấn
2. Ông Võ Đông Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 7 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2019/HSST-QĐ ngày 10 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Phùng Minh H, sinh năm: 1998, tại Bình Phước

HKTT: khu phố B, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Minh C và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có 01 em gái, sinh năm 2008; tiền án: 02, bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 18/2017/HSST ngày 05/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 06/2018/HSST ngày 06/02/2018; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 13/3/2019, tạm giam từ ngày 22/3/2019 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Hồng Thanh T, sinh năm 1989 (có mặt) và chị Phan Thị S, sinh năm 1989 (vắng mặt); HKTT: xã T, huyện T, tỉnh C; Tạm trú tại: khu phố B, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 13/3/2019, Mai Xuân N gọi điện thoại rủ Phùng Minh H đi chơi. Do không có xe nên H có nhờ K (chưa xác định rõ) chở ra chỗ cây xăng "Đình Trọng" gần Trung tâm thương mại Phước Bình để đợi N, còn K đi về. Khoảng 05 phút sau N điều khiển xe mô tô hiệu Dream, xe đã cũ (không rõ biển số) đến rủ H đi vào khu vực nhà Tầm thuộc phường Long Phước để bắt trộm gà mang đi bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. N chở H đi vòng khu vực nhà Tầm thuộc phường Phước Bình nhưng không trộm được gà nên N và H đi về. Về đến khu phố 3, phường Long Phước thì N nhìn thấy có 01 dãy nhà trọ, N dừng xe lại kêu H đợi ở ngoài còn mình đi vào bên trong. Tại đây, N phát hiện phòng trọ số 02 không khóa cửa nên N ra nói với H vào lấy trộm tài sản. H đi đến phòng trọ số 2 và đẩy cửa nhìn vào thì thấy anh Hồng Thanh T đang nằm ngủ trên võng, dưới sàn nhà ngay võng anh T nằm ngủ có 01 điện thoại di động hiệu SamSung loại J7 Prime màu xám, ngay sát cửa đi vào phòng ngủ có dựng 01 xe mô tô hiệu VinaWin, biển số 48F6-1615, trên xe có cắm sẵn chìa khóa. H liền bước vào phòng lấy chiếc điện thoại di động nêu trên bỏ vào túi quần sau đó đi đến vị trí dựng xe mô tô trên và dắt xe ra ngoài. Khi H vừa dắt xe ra khỏi phòng thì anh T và vợ là chị Phan Thị S phát hiện nên H liền nổ máy xe rồi lên xe bỏ chạy, anh T và chị S đuổi theo nhưng không kịp.

Sau khi lấy được tài sản, H điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được chạy trước, còn N điều khiển xe của mình chạy phía sau, cả hai chạy đến khu phố Long Điền, phường Long Phước thì bị lực lượng tuần tra nghi vấn nên đã đuổi theo H. Thấy vậy, H liền chạy xe vào 01 lô cao su thuộc khu phố 9, phường Long Phước rồi vứt xe lại và bỏ chạy. Khi chạy đến nhà chị Nguyễn Thị H, H nhìn thấy trước nhà có cái võng nên H lên võng nằm trốn, nhưng thấy lực lượng tuần tra đang tiếp tục truy tìm nên H đã vứt chiếc điện thoại di động vừa trộm cắp được xuống nền đất bên cạnh chiếc võng rồi bỏ về nhà. Sáng ngày 13/3/2019, H đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đầu thú.

Ngày 22/3/2019, Phùng Minh H bị khởi tố bị can để điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06/HĐ.ĐGTSTTTHS.19 ngày 18/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Phước Long: Tại thời điểm ngày 13/3/2019, tổng giá trị còn lại của điện thoại di động hiệu SamSung J7 Prime màu xám đen, số IMEI 1: 357625086295501 và xe mô tô hiệu VinaWin, biển số 48F6-1615 là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Bản cáo trạng số 24/CTr-VKS-PL ngày 27/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố Phng Minh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phùng Minh H về tội "Trộm cắp tài sản"; Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa: bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đầu thú; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị hại cũng có một phần lỗi trong việc quản lý tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phùng Minh H từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

- Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 02 giờ ngày 13/3/2019, khi phát hiện phòng trọ của vợ chồng anh Hồng Thanh T không khóa cửa trước khi đi ngủ nên Phùng Minh H đã lén lút vào lấy trộm một điện thoại di động hiệu SamSung J7 Prime màu xám đen, số IMEI 1: 357625086295501 và một xe mô tô hiệu VinaWin, biển số 48F6-1615. Tài sản bị chiếm đoạt có giá trị là 4.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố để cấu thành "Tội trộm cắp tài sản". Bị cáo đã có hai tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Tại bản án số 06/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đã xác định bị cáo H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nhưng nay bị cáo tiếp tục phạm tội do cố ý, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; ngoài ra còn gây ảnh hưởng

xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân đã từng bị kết án và chấp hành án phạt tù có thời hạn về tội trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh cho mình mà liên tiếp phạm tội, thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, không ăn năn hối cải đối với hành vi và hậu quả do mình gây ra. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm, tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là cần thiết, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: "Thành khẩn khai báo", "Bị cáo đầu thú", "Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo". Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại một điện thoại di động hiệu SamSung J7 Prime màu xám đen, số IMEI 1: 357625086295501 và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: một điện thoại di động hiệu SamSung J7 Prime màu xám đen, số IMEI 1: 357625086295501 là tài sản hợp pháp của bị hại, Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long đã xử lý trả lại cho anh T là đúng, nên không xem xét lại.

Đối với xe mô tô hiệu VinaWin, biển số 48F6-1615 do bà Phạm Thị S đứng tên chủ sỡ hữu hiện vẫn chưa làm việc được với bà S, cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[8] Về quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với qui định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[9] Đối với Mai Xuân N quá trình điều tra xác định hiện N bỏ trốn khỏi địa phương. Hiện tại chưa đủ chứng cứ chứng minh N đồng phạm với H, do vậy cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với bà Nguyễn Thị H không biết việc H lấy trộm tài sản của ai, việc H trốn và vứt điện thoại tại nhà bà H, bà H không biết nên không đề cập xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015; các điều 331, 333 và 337; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Minh H phạm "Tội trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phùng Minh H 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2019.

3. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại Hồng Thanh T có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 17/7/2019).

Bị hại Phan Thị S vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND thị xã Phước Long*
- *Chi cục THADS thị xã Phước Long;*
- *Bị cáo; Bị hại;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt